

Số: /BC-UBND

Ba Trang, ngày tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO
công tác điều tra, rà soát
hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã Ba Trang năm 2022

I. Đặc điểm tình hình của đơn vị, địa phương

1. Đặc điểm tình hình chung

Ba Trang là một xã Miền núi, đặc biệt khó khăn của huyện Ba Tơ, cách trung tâm huyện khoảng 25 km về hướng Tây bắc, và cách Quốc lộ 1A khoảng 15 km về hướng đông nam. Diện tích tự nhiên 14.835,20 ha, trong đó: đất nông nghiệp 11.668,03 ha chiếm 78,65% tổng diện tích tự nhiên; đất phi nông nghiệp 381,89 ha chiếm 2,57% tổng diện tích tự nhiên;

Toàn xã có 5 thôn, 11 tổ sản xuất, 8 khu dân cư. Các thôn, tổ nằm thưa thớt và cách nhau từ 5-12km; tổng số dân trên địa bàn xã tính đến nay ngày 31/12/2022 là 715 hộ với 2.540 nhân khẩu, nam 1.278 người, nữ 1.262 người, số trẻ em dưới 15 tuổi là 730 người. Đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 99,8%, số hộ nghèo là 339 hộ, cận nghèo 61 hộ.

Trên địa bàn có 2 tổ sản xuất chưa có điện, sóng mạng viễn thông yếu, trường học cách xa ảnh hưởng đến việc tiếp cận thông tin, giáo dục của người dân. Kinh tế chủ yếu từ trồng keo nguyên liệu và chăn nuôi trâu, thu nhập bình quân đầu người năm 2022 là 22,5 triệu đồng.

*** Về vị trí địa lý:**

- Phía Đông: Giáp huyện Đức Phổ.
- Phía Tây: Giáp các xã Ba Lê, Ba Bích và TT Ba Tơ.
- Phía Nam: Giáp tỉnh Bình Định.
- Phía Bắc: Giáp các xã Ba Khâm, Ba Liên và Ba Cung.

(Nêu khái quát đặc điểm tình hình chung của đơn vị, địa phương)

2. Thuận lợi

Diện tích tự nhiên rộng lớn, phù hợp với trồng cây keo nguyên liệu và chăn nuôi trâu.

Trên địa bàn có cảnh đẹp thảo nguyên Bùi Hui thu hút nhiều khách tham quan có tiềm năng du lịch cao, hứa hẹn đem lại một phần thu nhập cho người dân.

Được sự quan tâm của ưu tiên đầu tư nhiều mặt từ UBND huyện Ba Tơ.

3. Khó khăn

Đường đi lại khó khăn ảnh hưởng giao thương hàng hóa, trình độ dân trí chưa cao, quá trình sản xuất chưa áp dụng khoa học kỹ thuật, phương pháp tiên tiến, hiện đại.

Một số phong tục tập quán chưa phù hợp vẫn còn như nạn tảo hôn, thường xuyên cúng bái...

II. Kết quả việc thực hiện công tác rà soát, thống kê và xét công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của địa phương, đơn vị

1.1. Công tác kiện toàn Ban chỉ đạo

Quyết định 207/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của UBND xã Ba Trang về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo rà soát xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm xã Ba Trang, giai đoạn 2022-2025.

Quyết định 208/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của UBND xã Ba Trang về việc Kiện toàn tổ điều tra rà soát xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã Ba Trang.

1.2. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện

Ban chỉ đạo công tác giảm nghèo cấp xã lập kế hoạch, họp triển khai kế hoạch phân công thành viên phụ trách địa bàn cụ thể. Tập huấn cho tổ điều tra viên và triển khai các hướng dẫn, quy trình bình xét hộ nghèo hằng năm, quy định chuẩn nghèo, chuẩn cận nghèo đến các hộ dân trên địa bàn thông qua buổi họp thôn. Đồng thời giám sát quá trình điều tra, rà soát của các điều tra viên, họp xét tại xã công nhận kết quả sau quá trình điều tra.

Việc công nhận kết quả điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm đều thông qua tại cuộc họp dân, đồng thời ghi nhận các ý kiến phản ánh của người dân về kết quả điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo trước trước khi niêm yết công khai kết quả.

1.3. Công tác ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện

Kế hoạch 81/KH-UBND ngày 11/10/2022 của UBND xã Ba Trang về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 – 2025 xã Ba Trang.

2. Quy trình thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

Hàng năm vào tháng 10 Ban chỉ đạo lên kế hoạch điều tra, rà soát hộ nghèo kiện toàn Ban chỉ đạo, tổ điều tra viên. Tổ chức cuộc họp triển khai kế hoạch điều tra, rà soát kết hợp tập huấn công tác điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cho tổ điều tra viên.

Bước 1: lập danh sách hộ cần điều tra gồm hộ nghèo, hộ cận nghèo đang quản lý, hộ có đơn đề nghị điều tra (mẫu 01-QĐ24), các hộ do khó khăn do thiên tai, đau ốm do Ban chỉ đạo phát hiện đề nghị, các hộ khó khăn do người dân trong thôn đề nghị trong buổi họp thôn.

Bước 2: Tổ điều tra viên tiến hành điều tra, rà soát các hộ trong danh sách xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ không nghèo. Phương pháp xác định bằng cách tính điểm từ phiếu điều tra (phiếu B).

Bước 3: Công chức văn hóa xã hội phụ trách tổng hợp kết quả rà soát, tham mưu Ban chỉ đạo phân công thành viên tham gia cuộc họp thôn công bố kết quả điều tra, thành phần cuộc họp gồm thôn trưởng (chủ trì), bí thư chi bộ (thư ký), một số hộ gia đình thuộc diện rà soát, một số hộ dân đại diện, Công chức phụ trách giảm nghèo, điều tra viên phụ trách thôn, phó hoặc trưởng Ban chỉ đạo giảm nghèo, thành viên Ban chỉ đạo phụ trách.

Công bố kết quả điều tra, rà soát, lấy ý kiến người dân tham gia dự họp, lấy kiến người dân về tình hình thực tế tại thôn, thêm, bớt hộ nghèo, hộ cận nghèo (nêu lý do cụ thể)

Trả lời những thắc mắc của người dân, ghi nhận những ý kiến đóng góp thực tế, có lý do rõ ràng của người dân.

Lấy ý kiến hộ dân về kết quả điều tra rà soát, người dân thống nhất 50% tổng hộ dân dự họp thì chuyển qua bước 3, nếu dưới 50% chuyển qua bước 1 điều tra lại (thực tế hộ dân thống nhất gần 100).

Bước 4: Công chức văn hóa xã hội tổng hợp biên bản họp dân, các ý kiến đóng góp thực tế của hộ dân trong cuộc họp cần xem xét. Tham mưu họp Ban chỉ đạo xem xét ý kiến người dân, xử lý theo quy định.

Thông báo niêm yết công khai kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo tại trụ sở UBND xã, nhà văn hóa thôn trong thời gian 7 ngày, hết thời gian không có ý kiến gì của người dân, công chức văn hóa xã hội tổng hợp báo cáo kết quả rà soát cho chủ tịch UBND xã (mẫu 6.1; 6.2 Thông tư 07)

Bước 5: Chủ tịch UBND cấp xã báo cáo bằng văn bản, gửi Chủ tịch UBND cấp huyện về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn kèm theo Mẫu số 6.1 và Mẫu số 6.2 Thông tư 07.

Bước 6: Căn cứ Quyết định chuẩn y kết quả rà soát của UBND huyện. Ra quyết định công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; quyết định hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo (mẫu 02-03 QĐ 24)

3. Kết quả thực hiện.

Ban chỉ đạo điều tra, rà soát hộ nghèo lập kế hoạch tổ chức triển khai nội dung cho thôn trưởng, bí thư chi bộ, ban ngành hội đoàn thể xã, tập huấn cho tổ điều tra rà soát hộ nghèo.

Đảng ủy, hội đồng nhân dân, mặt trận TQVN xã và hội đoàn thể cùng tuyên truyền và giám sát quá trình thực hiện, kết quả điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Mặt trận TQVN xã, Hội đoàn thể, thôn trưởng, bí thư chi bộ, tổ điều tra rà soát, thành viên Ban chỉ đạo họp dân, hội viên tuyên truyền các quy định, hướng dẫn, định mức đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Kết quả điều tra cuối năm 2022, tổng số hộ dân 715 hộ, 2539 khẩu; Tổng số hộ nghèo giảm trong năm 46 hộ, số hộ nghèo phát sinh 5 số hộ nghèo cuối năm 339. Tỷ lệ hộ nghèo 47,4% giảm 6,6% so với năm 2021, đạt 1007,8% chỉ tiêu huyện, xã giao ; Tổng số hộ cận nghèo giảm trong năm 7 hộ, phát sinh 6 hộ, hộ cận nghèo còn lại cuối năm là 61. Tỷ lệ hộ cận nghèo 8,5%, giảm 0,1 % so với năm 2021

Ban hành Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND xã Ba Trang về việc Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 xã Ba Trang theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 247a/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND xã Ba Trang về việc Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo năm 2022 xã Ba Trang theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022-2025.

Công tác cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm UBND xã Ba Trang lập giấy xác nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cho các hộ dân, tuy nhiên chỉ có những hộ dân có nhu cầu cần xác nhận thì mới đến UBND xã Ba Trang để nhận, còn 1 số hộ không đến nhận, đối với các hộ còn lại UBND thực hiện cấp giấy xác nhận trong giờ hành chính các ngày làm việc.

Thời gian, tiến độ thực hiện các bước đảm bảo theo Kế hoạch 150/KH-UBND ngày 12/9/2022 của UBND huyện.

- Kinh phí thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cho tổ điều tra viên do Phòng Lao động Thương binh Xã hội huyện chi trả đảm bảo đúng chế độ.

- Công tác theo dõi, báo cáo sơ bộ, chính thức cho chủ tịch UBND xã, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện đảm bảo đúng thời gian theo quy định.

4. Hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân, trách nhiệm

4.1 Hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân

Khuyết điểm: việc cấp phát giấy chứng nhận cho hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa đầy đủ.

Nguyên nhân: việc nhận, bảo quản giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo của người dân trên địa bàn còn xem nhẹ, khi có việc cần mới đến UBND xã để nhận giấy;

4.2 Bài học kinh nghiệm

Hàng năm cần chủ động, bám sát thời gian kế hoạch của UBND huyện.

Chỉ đạo triển khai, công tác tập huấn của Ban chỉ đạo cấp xã cần trọng tâm, phù hợp với tình hình thực tế địa phương. Đội ngũ điều tra viên đi sâu sát, lấy ý kiến của các hộ dân trong quá trình điều tra. Thành viên Ban chỉ đạo, hội đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, quy định đối với điều tra hộ nghèo, hộ, cận nghèo hàng năm.

Công tác điều tra, báo cáo cần phối hợp chặt chẽ với Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện trong quá trình điều tra.

III. Phương hướng, biện pháp khắc phục

Tăng cường công tác tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cho người dân trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã Ba Trang năm 2022, kính báo cáo UBND huyện Ba Tư quan tâm, hướng dẫn để xã Ba Trang thực hiện tốt hơn công tác giảm nghèo trong những năm tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTBXH huyện;
- UBND huyện
- CT, PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Thích